

Số: 382/BC-UBND

Kiên Giang, ngày 21 tháng 12 năm 2018

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện nhiệm vụ về chống khai thác IUU năm 2018 và kế hoạch triển khai thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Thực hiện Công văn số 9268/BNN-TCTS ngày 30/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc báo cáo kết quả năm 2018, lập kế hoạch năm 2019 thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về chống khai thác IUU; UBND tỉnh Kiên Giang báo cáo, như sau:

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VỀ CHỐNG KHAI THÁC IUU NĂM 2018**

##### **1. Công tác triển khai thực hiện**

##### **1.1. Công tác chỉ đạo, ban hành văn bản**

Thực hiện Chỉ thị số 689/CT-TTg ngày 18/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp nhằm ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng tàu cá và ngư dân Việt Nam bị nước ngoài bắt giữ; Công điện số 732/CD-TTg ngày 28/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ngăn chặn, giảm thiểu và chấm dứt tàu cá và ngư dân Việt Nam khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài; Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; Công điện số 1275/CD-TTg ngày 19/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện một số giải pháp cấp bách, trọng tâm chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn thanh tra của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 16/01/2018 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025; Quyết định số 27/QĐ-BNN-TCTS ngày 05/01/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành tài liệu hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá theo hướng dẫn của EC và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tỉnh ủy, UBND tỉnh Kiên Giang đã ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện như sau:

- Ngày 10/3/2015, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 464/CT-UBND về việc nghiêm cấm tàu cá Kiên Giang sơn tàu giống tàu cá nước ngoài.

- Ngày 14/11/2016, Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 03-CT/TU về việc tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong khai thác và nuôi trồng thủy sản trên vùng biển Kiên Giang.

- Ngày 29/12/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang đã ban hành Chỉ thị số 2937/CT-UBND triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định tại tỉnh Kiên Giang; trong đó Chủ tịch



UBND tỉnh chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban ngành có liên quan và Chủ tịch UBND huyện, thành phố, nhất là các địa phương trọng điểm có tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài phải trực tiếp chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp để chấm dứt tình trạng tàu cá và ngư dân Kiên Giang khai thác thủy sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài trước ngày 30/4/2018.

- Ngày 05/3/2018, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 40/KH-UBND thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo hướng dẫn của Ủy ban Châu Âu.

- Ngày 03/5/2018, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 82/KH-UBND triển khai thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025, theo Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 16/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Ngoài ra, ngày 16/4/2018 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1005/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn thanh tra liên ngành thanh tra việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 2937/CT-UBND ngày 29/12/2017 và Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang. Trong đó, đối tượng thanh tra gồm: Các sở, ban, ngành chức năng cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, UBND các phường, xã, thị trấn có tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài nhằm thanh tra, kiểm tra làm rõ trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh. Ban hành Quyết định số 1613/QĐ-UBND ngày 18/7/2018, thành lập Tổ công tác kiểm tra, xác minh và kiến nghị xử lý các trường hợp có hành vi đưa tàu cá, ngư dân khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

### **1.2. Công tác phối hợp thực hiện**

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Công an tỉnh đã xây dựng và ban hành Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động thủy sản và triển khai thực hiện Chỉ thị số 689/CT-TTg; Công điện số 732/CD-TTg và Chỉ thị số 45/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đã xây dựng Kế hoạch phối hợp thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ và các huyện, thành phố ven biển thành lập Tổ công tác xử lý hành vi đưa tàu cá, ngư dân khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

## **2. Kết quả tổ chức thực hiện của các sở, ngành cấp tỉnh**

### **2.1. Công tác tuyên truyền**

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động ngư dân được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện, tỉnh đã thành lập Tổ thông tin, tuyên truyền do lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông làm Tổ trưởng; ban hành Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 24/11/2017 tuyên truyền các quy định về thủy sản của Việt Nam và các nước trong khu vực thực hiện Công điện số 732/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2017-2020.

- Phối hợp Cục Thông tin cơ sở- Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức 01 lớp tập huấn cho gần 150 đại biểu là cán bộ Phòng Văn hóa và Thông tin,

đài truyền thanh 15 huyện, thành phố và 145 xã, phường, thị trấn trong tỉnh về chống khai thác IUU. Phối hợp Cục Kiểm ngư tổ chức 01 lớp tập huấn tuyên truyền Chỉ thị số 689/CT-TTg và Công điện số 732/CD-TTg tại huyện Châu Thành cho trên 180 đại biểu là cán bộ Phòng Văn hóa và Thông tin, đài truyền thanh và ngư dân, chủ phương tiện tàu cá.

- Tổ chức 18 lớp tuyên truyền cho hơn 1.040 lượt người tham dự. In ấn 5.000 “Sơ đồ phạm vi các vùng biển”, cấp phát cho ngư dân 1.900 quyển tài liệu, trong đó Luật thủy sản năm 2017, 1.500 quyển và “Các văn bản liên quan đến khai thác IUU”; 5.000 tờ rơi, tờ bướm; kết hợp với công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát đã tuyên truyền cho 1.132 phương tiện tàu cá với 12.452 lượt người, cấp phát 2.264 tờ rơi, tờ bướm, quyển tài liệu.

- Phối hợp với Cục Lãnh sự- Bộ Ngoại giao tổ chức 01 lớp tuyên truyền về pháp luật cho cán bộ sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện và các xã, phường biên giới, biển đảo của tỉnh, đồn, trạm Biên phòng và các chủ tàu cá, ngư dân với hơn 120 đại biểu tham dự; phối hợp với Ủy ban Biên giới quốc gia- Bộ Ngoại giao tổ chức 02 lớp tuyên truyền tại thành phố Rạch Giá về biên giới, biển đảo và phân giới cắm mốc cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, gồm: Kiên Giang, An Giang và Đồng Tháp với 180 đại biểu; tổ chức 02 lớp tuyên truyền tại thành phố Hà Tiên cho cán bộ cơ sở và nhân dân trên khu vực biên giới thuộc thành phố Hà Tiên và huyện Giang Thành với 220 đại biểu tham dự.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Xây dựng mục “Đánh bắt trên vùng biển đặc quyền của Việt Nam” và chương trình đối thoại trực tiếp với chủ đề: “Ngăn chặn, giảm thiểu, loại bỏ khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, IUU” và 01 chương trình đối thoại trực tiếp với chủ đề: “ Kiên Giang đẩy mạnh tuyên truyền ngăn chặn tình trạng ngư dân đánh bắt trái pháp trên vùng biển nước ngoài”; phát sóng 105 tin, bài tuyên truyền.

- Báo Kiên Giang có 15 tin, bài, ảnh tuyên truyền; hệ thống đài truyền thanh các huyện, thành phố bình quân mỗi đài có 200 tin, bài tuyên truyền về chống khai thác hải sản bất hợp pháp (riêng thành phố Rạch Giá có 350 tin, bài, 08 phóng sự, 15 thông báo danh sách các tàu cá vi phạm).

- Tổ chức tập huấn tuyên truyền Luật Thủy sản năm 2017 tại các huyện: Hòn Đất, Phú Quốc và An Minh để hướng dẫn ghi nhật ký khai thác; phân định vùng biển giữa Việt Nam và các nước trong khu vực; quy định về xử phạt vi phạm hành chính; hướng dẫn sử dụng thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá và thông tin về hệ thống thông tin duyên hải cho trên 300 đại biểu là cán bộ các phòng, ban, hội, đoàn thể của huyện, cán bộ xã, phường, thị trấn, ấp, khu phố... thuyền trưởng, chủ tàu cá (kết hợp với “Tết Quân - Dân” năm 2018).

## **2.2. Công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá**

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Công an tỉnh đã phối hợp mở các đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các phương tiện vi phạm trong hoạt động thủy sản, theo tinh thần Công điện số 732/CD-TTg và Chỉ thị số 45/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Kết quả đã kiểm tra hành chính 1.132 phương tiện tàu cá; tiến hành lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 96 vụ, 119 phương tiện với số tiền thu nộp ngân sách nhà nước 556.600.000 đồng (về hành vi viết số đăng ký tàu cá và đánh dấu nhận biết tàu cá không đúng quy định). Ngoài ra, lực lượng Thanh tra chuyên ngành Chi cục Thủy sản đã tổ

chức 44 cuộc thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác thủy sản trên biển, đã kiểm tra 601 phương tiện, tiến hành lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 474 vụ với các hành vi chủ yếu như: Sử dụng ngư cụ cấm, nghề cấm, hoạt động sai vùng, sai nghề, không sổ nhật ký khai thác, không đăng ký đăng kiểm, không chứng chỉ thuyền trưởng, máy trưởng... (trong đó, đã xử lý hành vi không có sổ nhật ký khai thác 194 phương tiện; có sổ nhật ký khai thác nhưng không ghi 10 phương tiện; tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác thủy sản 111 phương tiện).

- Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát tại cảng: Chi cục Thủy sản và Ban Quản lý cảng cá, bến cá phối hợp với Cảnh sát đường thủy, Đồn Biên phòng Tây Yên tổ chức 05 đợt thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và bố trí 01 tàu thanh tra chuyên ngành thủy sản neo đậu tại Cảng cá Tắc Cậu thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát khi tàu cập bến, lên cá theo Kế hoạch số 40/KH-UBND của UBND tỉnh. Kiểm tra, hướng dẫn việc ghi chép sổ nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký chuyển tải, việc lắp đặt, bật thiết bị giám sát hành trình; các quy định liên quan đến khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đã kiểm tra 159 phương tiện, xử lý vi phạm hành chính 16 phương tiện với hành vi không có sổ nhật ký khai thác thủy sản, số phương tiện còn lại chấp hành đúng theo quy định.

- Công tác kiểm tra, giám sát, khai báo khi tàu cập cảng và xác nhận nguyên liệu, chứng nhận sản phẩm khai thác: Giám sát 9.492 lượt tàu cập cảng lên hàng thủy sản, với sản lượng 224.145 tấn; xác nhận nguồn gốc nguyên nguyên liệu thủy sản khai thác cho 135 hồ sơ của 24 doanh nghiệp đủ điều kiện theo quy định với số lượng 10.529,706 tấn nguyên liệu; chứng nhận sản phẩm thủy sản khai thác cho 372 hồ sơ của 16 doanh nghiệp, với 4.822 tấn sản phẩm trong nước không vi phạm về khai thác IUU tại cảng cá, bến cá khi tàu cập bến lên cá, theo Thông tư số 02/2018/TT-BNNPTNT. Ngoài ra, đã kiểm tra ngư cụ, kích thước mắt lưới 92 phương tiện.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát tại các Trạm Biên phòng: Các đồn, trạm Biên phòng tổ chức thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá tại các cửa ra vào của trạm kiểm soát Biên phòng, đã tiến hành xác nhận vào Mục A mẫu giấy kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác hải sản cho 5.091 phiếu theo Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh; trong đó có 179 phương tiện buộc khắc phục đầu đủ thủ tục giấy tờ theo quy định mới cho xuất bến.

### ***2.3. Công tác ngăn chặn và xử lý tàu cá, ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài.***

- Thực hiện công tác phối hợp tuần tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển và công tác điều tra, xác minh lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh đã xử phạt vi phạm hành chính 18 vụ (18 đối tượng), 26 phương tiện với hành vi đưa tàu cá đi khai thác thủy sản trái phép ở vùng biển nước ngoài, ra quyết định xử phạt với số tiền là 1.340.500.000 đồng và tước quyền sử dụng Bằng thuyền trưởng của 04 đối tượng, tước giấy phép khai thác thủy sản 14 phương tiện trong thời hạn từ 03 đến 4,5 tháng.

- Công an tỉnh đã tập trung chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tiến hành xác minh nhân thân 251 trường hợp ngư dân bị nước ngoài bắt giữ; làm việc, lấy lời khai 29 trường hợp ngư dân bị nước ngoài bắt trao trả về nước, 51 chủ phương tiện, thuyền trưởng liên quan đến tàu cá bị nước ngoài bắt giữ trao trả về nước. Điều tra, thu thập, tài liệu chứng cứ của 03 nhóm đối tượng đưa

110 phương tiện sang Malaysia, Indonesia khai thác hải sản trái phép, chuộc tàu cá và ngư dân về nước trái pháp luật. Chuyên Viện Kiểm sát 01 nhóm có 04 đối tượng liên quan đến việc hợp đồng của 08 chủ tàu cá đưa 46 phương tiện sang Malaysia đánh bắt hải sản trái phép (trong đó có 40 tàu bị Malaysia bắt giữ); buộc cam kết không vi phạm đối với 211 ngư dân bị lực lượng bảo vệ biển Indonesia bắt khi được trao trả về nước.

- Tổ công tác kiểm tra, xác minh và kiến nghị xử lý các trường hợp có hành vi đưa tàu cá, ngư dân khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài theo Quyết định số 1613/QĐ-UBND của UBND tỉnh, đang tiến hành điều tra, xác minh đối với 45 chủ tàu (53 phương tiện) trên địa bàn tỉnh có hành vi đưa tàu cá khai thác hải sản ở vùng biển các nước như: Indonesia, Malaysia, Campuchia, Thái Lan... để tiến hành xử lý theo quy định.

Từ những kết quả nêu trên, cũng như sự nỗ lực của các sở ngành và chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động ngư dân và xử lý nghiêm các chủ tàu, thuyền trưởng cố tình đưa tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài cũng như không cho hưởng các chính sách hỗ trợ của nhà nước. Tuy nhiên, đến nay vẫn còn tình trạng tàu cá, ngư dân Kiên Giang vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép. Theo số liệu của các sở, ngành và lực lượng cung cấp, năm 2018 có 58 tàu cá và 553 ngư dân Kiên Giang bị nước ngoài bắt giữ, xử lý; trong đó Malaysia 31 tàu, 335 ngư dân; Indonesia 05 tàu, 51 ngư dân; Thái Lan 04 tàu, 26 ngư dân; Campuchia 18 tàu, 141 ngư dân, so với cùng kỳ năm 2017 giảm 08 tàu cá, 26 ngư dân. Số tàu cá vi phạm đã được công bố công khai danh sách tàu cá và chủ tàu vi phạm về chông khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định tại các địa phương và tiến hành điều tra, xác minh xử lý vi phạm theo đúng quy định.

#### **2.4. Công tác đối ngoại và bảo hộ ngư dân**

##### **a) Công tác đối ngoại**

- Trong thời gian qua, Sở Ngoại vụ đã phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh tham mưu UBND tỉnh đã ký kết quan hệ hợp tác, hữu nghị với 12 địa phương của 06 quốc gia là: Campuchia (tỉnh Kampot, Kép, Preah Sihanouk, Koh Kong, Thủ đô Phnom Pênh); Thái Lan (tỉnh Chanthaburi và Trat); Nhật bản (tỉnh Yamaguchi và Kobe); Hàn Quốc (tỉnh Jeju); Lào (Salavan) và Cộng hòa Pháp (thành phố Lorient). Nội dung hợp tác trên hầu hết các lĩnh vực chính trị, an ninh, quốc phòng, đầu tư, thương mại, du lịch, nông nghiệp, thủy sản, môi trường, văn hóa, giáo dục, y tế...; đặc biệt đối với Campuchia phối hợp tuần tra chung giữa các lực lượng vũ trang có liên quan hai bên, giải quyết kịp thời các vụ việc xảy ra ở khu vực biên giới bộ và trên biển, trên tinh thần đoàn kết hữu nghị và tôn trọng lẫn nhau, góp phần giữ ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới- vùng biển của tỉnh Kiên Giang.

##### **b) Công tác bảo hộ ngư dân**

- Sở Ngoại vụ phối hợp với cơ quan chức năng của tỉnh xác minh nhân thân 210 ngư dân và chủ tàu cá bị lực lượng chức năng Indonesia, Thái Lan và Malaysia bắt giữ theo yêu cầu của Đại sứ quán Việt Nam tại Indonesia, Malaysia và Cục Lãnh sự- Bộ Ngoại giao; hỗ trợ xác minh 37 ngư dân bị lực lượng Indonesia, Thái Lan và Malaysia bắt giữ do khai thác hải sản trái phép vùng biển nước ngoài. Thông tin cho Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao về trả lời

kết quả xác minh nhân thân 20 ngư dân đi trên 02 tàu cá của tỉnh Kiên Giang bị lực lượng chức năng Malaysia bắt giữ.

- Thông tin cho các gia đình tiếp đón 22 ngư dân được phía Indonesia và Thái Lan trao trả về nước. Hướng dẫn các gia đình và đại diện của chủ tàu cá nộp tiền vào tài khoản của Quỹ bảo hộ công dân và pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài để mua vé máy bay cho 39 ngư dân từ Indonesia về nước.

- Phối hợp chặt chẽ với Cục Lãnh sự và Đại sứ quán Việt Nam ở nước ngoài đấu tranh với các nước khi tàu cá, ngư dân Kiên Giang bị bắt giữ trái phép hoặc xảy ra xung đột tại các vùng biên chông lán, giáp ranh hay vùng nước lịch sử để bảo vệ quyền lợi cho ngư dân.

## **2.5. Công tác triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá**

### **a) Về thiết bị Movimar**

- Năm 2014, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã cấp cho tỉnh Kiên Giang 273 thiết bị lắp đặt cho tàu cá và kết nối với Trung tâm giám sát tàu cá của Tổng cục Thủy sản.

Thực hiện Công văn số 4903/BNN-TCTS ngày 27/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tỉnh đã tiến hành thu hồi được 78/252 (chiếm 31%) thiết bị lắp đặt trên tàu cá có chiều dài dưới 24m và 10 thiết bị báo mất có xác nhận của chính quyền địa phương.

Triển khai lắp đặt mới được 89 thiết bị (chiếm 45%) cho nhóm tàu có chiều dài từ 24m trở lên, trong tổng số 200 thiết bị được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân bổ, theo Quyết định số 3249/QĐ-BNN-TCTS ngày 16/8/2018.

Tổng số thiết bị được lắp đặt cho nhóm tàu có chiều dài từ 24m trở lên là 100/592 thiết bị (chiếm 17%), trong đó, có 21 thiết bị lắp đặt trên tàu cá có chiều dài từ 24m trở lên được triển khai lắp đặt năm 2014.

### **b) Về thiết bị VX-1700**

Tỉnh Kiên Giang đã xây dựng hoàn thành việc triển khai lắp đặt và vận hành hệ thống Trạm bờ tại Chi cục Thủy sản để kết nối với Trạm bờ của Tổng cục Thủy sản và kết nối với thiết bị giám sát hành trình của các tàu cá hoạt động khai thác hải sản trên biển. Tỉnh được phân bổ 30 thiết bị thông tin liên lạc VX-1700 để hỗ trợ cho chủ tàu cá đóng mới theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Ngoài ra, đối với các chủ tàu được hưởng chính sách theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP đóng từ 02 tàu trở lên thì được hỗ trợ 01 máy VX-1700, số tàu còn lại chủ tàu tự trang bị lắp đặt, đến nay đã triển khai lắp đặt được 32/50 thiết bị (chiếm 64%), trong đó có 25/30 thiết bị được hỗ trợ và 7/20 thiết bị chủ tàu tự trang bị lắp đặt.

### **c) Về thí điểm lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá**

Tỉnh đã triển khai thí điểm việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; có 03 đơn vị được chọn tham gia thí điểm lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá là VNPT, Viettel, Zunibal Việt Nam. Mỗi đơn vị hỗ trợ 10 thiết bị để lắp đặt thử nghiệm và triển khai lắp đặt trong tháng 11/2018, như vậy có 30 thiết bị được lắp đặt thí điểm trên 30 tàu cá. Đến nay đã triển khai lắp đặt thí điểm được 26/30 thiết bị, trong đó Zunibal 09 thiết bị, VNPT 07 thiết bị, Viettel 10 thiết bị.

Các đơn vị tham gia thí điểm lắp đặt thêm Trung tâm giám sát tàu cá và máy chủ tại 03 đơn vị quản lý để giám sát, gồm: 01 Trung tâm giám sát đặt tại Chi cục Thủy sản - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 01 Trung tâm



giám sát đặt tại Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và 01 máy chủ đặt tại Sở Thông tin và Truyền thông được cài đặt phần mềm quản lý chung để lưu trữ, quản lý toàn bộ dữ liệu đầu vào và đầu ra của các thiết bị giám sát hành trình để có thể truy xuất khi cần thiết.

### **3. Kết quả tổ chức thực hiện của các huyện, thành phố**

- Các huyện, thành phố ven biển đã tiến hành xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện Công điện số 732/CD-TTg, Chỉ thị số 45/CT-TTg, Công điện số 1275/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 2937/CT-UBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) tại tỉnh Kiên Giang.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn mỗi tháng tổ chức ra quân hành động thực hiện Chỉ thị số 689/CT-TTg, Công điện số 732/CD-TTg, Chỉ thị số 45/CT-TTg, Công điện số 1275/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 2937/CT-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh. Tổ chức tuyên truyền, vận động đến tận khu phố, ấp và đến từng hộ dân về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, đặc biệt là yêu cầu các chủ tàu và thuyền trưởng ký cam kết không đưa tàu cá khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài đến nay đã đạt được 100% chủ tàu và thuyền trưởng khai thác xa bờ ký cam kết không vi phạm vùng biển nước ngoài. Phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh tổ chức nhiều lớp tuyên truyền cho chủ tàu, thuyền trưởng và phát thanh trên hệ thống đài truyền thanh của địa phương với 200 tin, bài tuyên truyền Công điện số 732/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 2937/CT-UBND của UBND tỉnh Kiên Giang và thông báo công khai danh sách các tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.

Ngoài ra, không xét các chủ tàu cá vi phạm nước ngoài khai thác hải sản trái phép được hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước; phối hợp với các sở, ngành tiến hành điều tra, xác minh đối với 45 chủ tàu (53 phương tiện) vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép để tiến hành xử lý theo đúng quy định và công bố danh sách các chủ tàu vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

### **4. Tồn tại hạn chế, khó khăn vướng mắc và nguyên nhân**

#### **4.1. Tồn tại, hạn chế**

- Tình trạng tàu cá của tỉnh Kiên Giang vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép vẫn còn xảy ra.

- Công tác tuyên truyền, vận động ngư dân chấp hành các quy định của nhà nước về hoạt động khai thác thủy sản chưa được thường xuyên liên tục, nội dung và hình thức tuyên truyền chưa được phong phú, đa dạng.

- Công tác xử lý các chủ tàu và thuyền trưởng cố tình vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác hải sản trái phép còn hạn chế so với số lượng tàu vi phạm.

- Công tác điều tra, xác minh và đưa ra khởi tố hình sự đối với các tổ chức, cá nhân móc nối với các nước để đưa tàu cá sang hoạt động khai thác trái phép đến nay vẫn còn chậm.

- Công tác phối hợp giữa các lực lượng và sở, ngành trong việc cung cấp, trao đổi thông tin các vấn đề có liên quan đến việc ngăn chặn và chấm dứt tàu cá, ngư dân Kiên Giang khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài

(như: Công tác tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý các chủ tàu, thuyền trưởng, các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu móc nối đưa tàu cá khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài) chưa được kịp thời và thường xuyên.

#### **4.2. Khó khăn, vướng mắc**

Đối với việc bắt buộc chủ tàu cá khai thác xa bờ lắp đặt, vận hành thiết bị giám sát hành trình đang gặp một số khó khăn như: Chưa có hướng dẫn về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thiết bị giám sát hành trình lắp trên tàu cá kết nối với Trạm bờ (trừ các tàu cá đóng mới theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP được hỗ trợ máy thông tin liên lạc VX-1700).

- Hiện nay, nhóm tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên của tỉnh là 592 chiếc. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phân bổ đợt 01 là 200 thiết bị Movimar và sẽ tiếp tục phân bổ đợt 02 là 108 thiết bị, kết hợp với thu hồi các thiết bị đã lắp cho các tàu cá của tỉnh trước đây là 273 thiết bị, về cơ bản sẽ đảm bảo lắp đặt được cho nhóm tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên của tỉnh. Tuy nhiên, việc thu hồi các thiết bị Movimar cũ sẽ khó đảm bảo về số lượng (273 thiết bị), bên cạnh đó các thiết bị cũ thường bị hư hỏng, mất nhiều bộ phận của máy... nên khả năng không đảm bảo được việc lắp đặt thiết bị Movimar cho nhóm tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên của tỉnh.

- Việc bắt buộc chủ tàu hoặc thuyền trưởng ghi nhật ký khai thác, báo cáo khai thác gặp nhiều khó khăn như: Tập quán sản xuất của ngư dân còn mang nặng tính truyền thống, chưa có thói quen ghi chép và cung cấp thông tin thiếu hệ thống đến các cơ quan chức năng; việc thực hiện mang tính chất đối phó, mặc dù đã có xử phạt vi phạm hành chính nhưng chế tài xử phạt còn chưa đủ sức răn đe.

- Lực lượng thanh tra chuyên ngành của Chi cục Thủy sản hiện còn thiếu; kinh phí thực hiện công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển của các lực lượng chức năng cũng gặp nhiều khó khăn.

#### **4.3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ lợi ích kinh tế, nên một số chủ tàu, thuyền trưởng cố tình vi phạm pháp luật sang vùng biển các nước để đánh bắt hải sản trái phép.

- Việc xử lý các chủ tàu và thuyền trưởng vi phạm vùng biển nước ngoài hoạt động khai thác trái phép chưa triệt để, chưa nghiêm và chưa đủ sức răn đe.

- Công tác điều tra, xác minh làm rõ hành vi của tổ chức, cá nhân đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài còn chậm, đặc biệt chủ tàu và thuyền trưởng của các tàu cá thường trốn tránh trách nhiệm, quanh co không thừa nhận và xóa các dữ liệu trong định vị.

- Công tác điều tra, xác minh các đối tượng “Tổ chức, môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép” theo Điều 349 của Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân do các đối tượng liên quan trong đường dây là người có quốc tịch nước ngoài, riêng các đối tượng trong nước (tài công, ngư phủ) bị bắt phải đợi thời gian được trao trả về mới mời lên làm việc được, có số chưa làm việc lại tiếp tục đi cho chủ tàu khác.

## **II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỐNG KHAI THÁC IUU NĂM 2019.**

### **1. Về chống khai thác IUU theo khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu**



### **1.1. Nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện trong quý I/2019**

- Chuẩn bị tốt các nội dung theo Công điện số 1275/CD-TTg ngày 19/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 7642/BNN-TCTS ngày 01/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để đón tiếp Đoàn Thanh tra của Tổng vụ các vấn đề về biển và thủy sản của EC sang kiểm tra Việt Nam vào tháng 04/2019.

- Các lực lượng chức năng BCH Bộ đội Biên phòng, Công an và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành mở các đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, soát trên biển, xử lý nghiêm các tàu vi phạm theo Công điện số 732/CD-TTg và Chỉ thị số 45/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 40/KH-UBND của UBND tỉnh Kiên Giang tiến hành thanh tra, kiểm tra, kiểm soát hoạt động của tàu cá trước khi xuất bến (tại Trạm Kiểm soát Biên phòng) và cập bến lên cá (tại Cảng cá) theo Quyết định số 27/QĐ-BNN-TCTS và Thông tư số 02/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; trong đó thực hiện nghiêm công tác thẩm định, xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác (tại Cảng cá); đảm bảo thanh tra tại cảng cá ít nhất 20% sản lượng lên bến đối với cá ngừ, 5% sản lượng lên bến đối với sản phẩm khai thác khác theo khuyến nghị của EC.

- Tổ chức triển khai quyết liệt việc lắp đặt thiết bị giám sát hình ảnh trên tàu cá và bật thiết bị 24/24 giờ kết nối với Trạm bờ của Chi cục Thủy sản cụ thể như: Thu hồi các thiết bị Movimar đã lắp trên các tàu cá có chiều dài nhỏ hơn 24m để bảo dưỡng, sửa chữa và triển khai lắp đặt cho nhóm tàu cá có chiều dài từ 24m trở lên; đồng thời tiến hành lắp mới 200 thiết bị Movimar cho các tàu cá trong tỉnh có chiều dài từ 24m trở lên theo phân bổ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đánh giá kết quả thí điểm lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá của 03 đơn vị được chọn tham gia thí điểm lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá là VNPT, Viettel, Zunibal Việt Nam để chọn ra 01 đơn vị có thiết bị tối ưu nhất đáp ứng yêu cầu theo quy định.

- Tiếp tục điều tra, xác minh các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu móc nối đưa tàu đi khai thác hải sản trái phép tại vùng biển nước ngoài hoặc môi giới chuộc tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước trái phép tiến hành đưa ra khỏi tổ hình sự những vụ điển hình đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Tăng cường hướng dẫn và bắt buộc ngư dân thực hiện ghi nhật ký khai thác thủy sản, báo cáo khai thác thủy sản, nhật ký chuyên tải theo đúng quy định và xử lý nghiêm các trường hợp không ghi nhật ký hoặc ghi nhật ký không đúng.

### **1.2. Nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên trong năm 2019**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Chỉ thị số 689/CT-TTg, Công điện số 732/CD-TTg, Chỉ thị số 45/CT-TTg, Công điện số 1275/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 03-CT/TU của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 464/CT-UBND, Chỉ thị số 2937/CT-UBND và Kế hoạch số 40/KH-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 03/5/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025, theo Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 16/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật; giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật cho chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân; nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và chính quyền địa phương trong việc chống khai thác IUU bằng nhiều hình thức như: Phóng sự, chuyên mục, báo đài..., định kỳ công bố danh sách tàu cá khai thác IUU trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn và các kênh thông tin khác.

- Các lực lượng chức năng theo ngành dọc từ Trung ương đến địa phương thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng, tại Thông báo kết luận số 300/TB-VPCP ngày 17/8/2018 của Văn phòng Chính phủ; tập trung kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tàu cá khi xuất, nhập bến, kiên quyết không cho ra khơi khi chưa đủ các thủ tục, giấy tờ, các trang thiết bị theo quy định, tập trung các tàu có dấu hiệu vi phạm nước ngoài; tuân tra, kiểm soát trên biển nhất là tại các vùng biển giáp ranh, chồng lấn và kiên quyết xử lý các tàu vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép, tước quyền sử dụng giấy phép khai thác thủy sản.

- Kiện toàn lực lượng Kiểm ngư, Thanh tra chuyên ngành để tăng cường năng lực tuần tra, kiểm soát, thanh tra tàu cá, xử lý vi phạm pháp luật trên các vùng biển, tại cảng cá, chợ cá.

- UBND các huyện, thành phố chỉ đạo quyết liệt hơn nữa các xã, phường, thị trấn và các phòng chuyên môn tiến hành phối hợp với Hội nghề nghiệp và các đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động ngư dân chấp hành tốt quy định của pháp luật; tăng cường theo dõi, quản lý chặt chẽ số lượng tàu cá địa phương hoạt động dài ngày trên biển và thường xuyên xuất, nhập bến trên địa bàn của địa phương khác; phối hợp chia sẻ thông tin kịp thời với các cơ quan chức năng liên quan để xử lý kịp thời khi phát hiện có hành vi khai thác IUU.

- Xây dựng cơ chế chịu trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố để xảy ra tình trạng tàu cá khai thác bất hợp pháp ở nước ngoài.

## **2. Về triển khai Luật Thủy sản năm 2017**

### **2.1. Nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện trong quý I năm 2019**

- Tổ chức triển khai thi hành Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Thủy sản, trong đó tập trung thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến những điểm mới của Luật Thủy sản bằng nhiều hình thức khác nhau: Phóng sự, tài liệu hỏi đáp, viết bài gửi đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng...

- Thực hiện kế hoạch phối hợp với Tổng cục Thủy sản về thí điểm triển khai Luật Thủy sản tại tỉnh Kiên Giang và xây dựng Đề án tổng thể về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tỉnh Kiên Giang.

- Triển khai thực hiện các đề án, dự án đã được phê duyệt đề cương như: Dự án điều tra các nghề khai thác vùng biển ven bờ và vùng lộng biển Kiên Giang; đề xuất sắp xếp lại cơ cấu nghề khai thác vùng biển ven bờ và vùng lộng biển Kiên Giang; Dự án điều tra, khảo sát hiện trạng đa dạng sinh học và đề xuất điều chỉnh phạm vi, diện tích các phân khu chức năng trong khu bảo tồn biển Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Dự án thí điểm thả rạn nhân tạo vùng biển thuộc khu bảo tồn biển Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang nhằm bảo tồn, bảo vệ hệ sinh thái rạn san hô và góp phần phục hồi, tái tạo nguồn lợi thủy sản thuộc



Khu Bảo tồn biển Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Đề án quản lý nghề lưới kéo trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016-2020...

- Tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh ban hành quy định tiêu chí đặc thù của địa phương và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa thuộc phạm vi quản lý của tỉnh (theo quy định tại Khoản 1, Điều 62 Luật Thủy sản năm 2017).

- Cùng cố nâng cao năng lực của lực lượng Thanh tra chuyên ngành và thành lập Kiểm ngư địa phương (sau khi có hướng dẫn cụ thể của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

### **2.2. Nhiệm vụ triển khai trọng tâm và thường xuyên năm 2019**

- Xây dựng Đề án nuôi biển công nghiệp hiệu quả, bền vững tại tỉnh Kiên Giang trên cơ sở bổ sung Quy hoạch hiện tại của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 25/8/2017 về tổ chức sắp xếp chuỗi liên kết sản xuất cá lồng bè tại xã Hòn Nghệ, huyện Kiên Lương đến năm 2020. Đồng thời, sắp xếp lại các lồng bè nuôi nhỏ lẻ, phân tán, chú trọng các mô hình kinh tế hợp tác, nhằm bảo vệ quyền lợi và giúp đỡ nhau trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

- Thực hiện công tác giao, cho thuê mặt nước biển để nuôi trồng thủy sản và cấp phép nuôi biển đúng theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017. Hình thành vùng nuôi cá lồng bè tập trung, đảm bảo sức tải môi trường và dễ dàng kiểm soát, khắc phục khi có sự cố thiên tai, dịch bệnh xảy ra.

- Xây dựng các mô hình nuôi thương phẩm ứng dụng công nghệ nuôi mới, hiện đại, phù hợp với điều kiện vùng nuôi; chuyển dần sử dụng thức ăn cá tạp sang sử dụng thức ăn công nghiệp nhằm chủ động nguồn thức ăn và góp phần bảo vệ nguồn lợi hải sản địa phương.

- Tăng cường công tác quan trắc, cảnh báo môi trường dịch bệnh để phục vụ phát triển vùng nuôi cá lồng bè trên biển, giảm thiểu thiệt hại cho nông, ngư dân và bảo vệ môi trường.

- Đề xuất xây dựng các cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ thành lập các mô hình kinh tế hợp tác trong nuôi cá lồng bè; cơ chế chính sách cho việc áp dụng công nghệ tiên tiến (công nghệ Nauly).

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Phối hợp với Bộ Ngoại giao và Đại sứ quán Việt Nam tại các nước Indonesia, Malaysia, Thái Lan để thực hiện quyền bảo hộ công dân và sớm đưa ngư dân về nước; đồng thời chỉ đạo lực lượng Kiểm ngư vùng phối hợp với lực lượng Biên phòng, Hải Quân, Cảnh sát biển... tăng cường tuần tra, kiểm soát trên biển, nhất là khu vực giáp ranh, chồng lấn với các nước để ngăn chặn tàu cá Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài, tàu cá nước ngoài vi phạm vùng biển Việt Nam để giảm thiểu tình trạng tàu cá, ngư dân ta vi phạm vùng biển các nước, cũng như đảm bảo cho ngư dân yên tâm bám biển sản xuất.

- Rà soát, sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Thủy sản sửa đổi năm 2017. Tăng cường thực thi pháp luật trong quản lý hoạt động khai thác thủy sản; trong đó tăng mức xử lý, chế tài nặng đối với hành vi chủ tàu và thuyền trưởng đưa tàu đi hoạt động trái phép tại vùng biển các nước; tăng thời hạn tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác thủy sản

- và có hướng dẫn xử lý đối với các trường hợp chủ tàu cá có tàu cá đã bị nước ngoài tịch thu, tiêu hủy. Có quy định về xử phạt hành vi thay đổi màu sơn của tàu và hành vi không ghi số nhật ký chuyển tải đối với tàu dịch vụ hậu nghề cá
  - Sớm ban hành tài liệu hướng dẫn khai thác thủy sản (sơ đồ ranh giới biển giữa nước ta với một số nước trong khu vực) để địa phương tuyên truyền, hướng dẫn cho ngư dân tham gia hoạt động thủy sản. Hướng dẫn về thông số, tiêu chuẩn kỹ thuật đối với thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá, để đảm bảo khi lắp đặt, vận hành thiết bị sẽ được kết nối tương thích và đồng bộ với các Trạm bờ của các tỉnh và Tổng cục Thủy sản, nhằm thực hiện tốt công tác quản lý, giám sát hoạt động tàu cá trên biển.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ về chống khai thác IUU năm 2018 và kế hoạch triển khai thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang/ *Dad*

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành TV Tổ CTLN 689 tỉnh;
- Các thành viên Tổ CTLN 689 tỉnh;
- UBND các huyện, TP ven biển, đảo;
- LĐVP; Phòng: KTCN, NCPC, TH;
- Lưu: VT, tvhung.



**Mai Anh Nhịn**

